

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ K **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH KON TUM

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 21 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Du.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và ông A Bruk

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo – Thư ký TAND thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/TLST – HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh năm: 1992; Nơi sinh: tỉnh KonTum; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh KonTum. Nơi ở: Không nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá Ngọc C (Đã chết) và bà Lê Thị Bửu T; sinh năm: 1970;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm , giữ, giam từ ngày 07/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đinh Xuân T1;(Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã Đ, thành phố K, tỉnh KonTum.

- Người làm chứng: Anh Huỳnh Vũ P, sinh năm 1992. (Có đơn vắng mặt)

Nơi cư trú tại: Thôn 2, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 06/8/2019 Nguyễn Bá T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 82 H1-9925, T đi từ hướng xã N, huyện Đ, tỉnh KonTum về thành phố KonTum, khi đi qua rẫy của anh Đinh Xuân T1 thuộc thôn 2 xã Đ, thành phố K, T nhìn thấy cạnh nhà chòi trong rẫy nhà ông T1 có 01 bồn

Inok hiệu Thành Đạt loại 2000lít để dưới đất mà vắng không có người trông coi, nên T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sai. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T đi chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 82 H1-9925 đến nhà anh Nguyễn Sỹ T2 tại hẻm 95 đường V, phường D, thành phố KonTum để lấy 01 chiếc xe cộ tự chế do T mua lại và gửi ở nhà anh T2, rồi lắp nối vào xe mô tô điều khiển vào rẫy nhà anh T1. Đến nơi, Trong dùng lưỡi cửa sắt cắt ống nước gắn ở bồn xả hết nước bên trong, vớt lưỡi cửa ở lại. mang chiếc bồn nước lên cột vào xe cộ rồi đẩy ra đường nhựa trước rẫy nhà anh T1 thì bị Công an xã Đăk Cẩm phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, như nội dung Bản cáo trạng số 83/CT-VKSTPKT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của VKSND thành phố KonTum đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 06 đến tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam .

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu 01 xe mô tô biển kiểm soát: 82 H1-9925, chiếc xe này T mua ở các điểm thu mua sắt phế liệu rồi về tự lắp ráp và gắn BKS 82 H1-9925 để sử dụng, 01 chiếc xe cộ tự chế do T mua lại tại nơi mua bán phế liệu, 01 chiếc bồn inok hiệu Thành Đạt loại 2000lít đã trả lại cho anh Đinh Xuân T1 và anh T1 không có yêu cầu gì về bồi thường. Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng, bị cáo không bị ép cung, mớm cung hay bị dùng nhục hình bắt phải khai nhận tội và không có tranh luận gì

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố KonTum, tỉnh KonTum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum tỉnh KonTum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Bá T được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Đơn trình báo và lời khai của bị hại, biên bản thu giữ và trao trả tài sản, kết luận định giá tài sản, người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại Viện kiểm sát là phù hợp với nhau và được thẩm tra, tranh tụng, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vụ trộm cắp 01 chiếc bồn chứa Inok hiệu Thành Đạt loại 2000lít tại rẫy của

anh Đinh Xuân T1 thuộc thôn 2 xã Đ, thành phố KonTum là do Nguyễn Bá T thực hiện một mình. Do cần tiền tiêu bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp và chờ đến đêm khuya khi đó rầy nhà anh T1 không có người trông coi, bị cáo đã lén lút đến dùng lưỡi cưa sắt cắt ống nhựa gắn với bồn chứa nước và trộm cắp chiếc bồn nêu trên. Sau khi lấy được chiếc bồn bị cáo dùng phương tiện là xe mô tô có gắn biển kiểm soát: 82 H1-9925 và chiếc xe cộ để chở chiếc bồn, khi đang chở đi thì bị công an xã Đ bắt quả tang. Kết luận định giá xác định chiếc bồn Inok nước hiệu Thành Đạt loại 2000lít, bị cáo trộm cắp trị giá: 4.700.000đồng (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tổng hợp hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra đủ yếu tố cấu thành tội “ *Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 83/CT-VKSTPKT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của VKSND thành phố KonTum truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh, xã hội tại địa phương. Cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của hai bị cáo. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra công an thành phố KonTum đã trả lại cho anh Đinh Xuân T1 chiếc bồn Inok hiệu Thành Đạt loại 2000lít là đúng quy định của pháp luật.

- 01 Biển kiểm soát : 82 H1-9925 không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- 01 Xe mô tô bị cáo tự lắp ráp, 01 chiếc xe cộ tự chế bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh T1 không yêu cầu gì về bồi thường, nên HĐXX không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T: 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 07/8/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 khoản Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 BKS 82 H1-9925.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm các vật chứng: 01 xe mô tô tự lắp ráp, 01 xe cộ tự chế. Các vật chứng này có hình dạng, kích thước, thông số kỹ thuật được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21/11/2019). Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum
- VKSND tp Kon Tum;
- Cơ quan điều tra Công an tp Kon Tum
- Chi cục THA DS tp Kon Tum;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- - Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Du

